

Bản án số: **84/2022/HS- ST**

Ngày: **19/08/2022**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thế Anh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Vũ Đức Đức Bình và ông Vũ Xuân Dự.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Ninh, thư ký Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K tham gia phiên tòa: Ông Trương Minh Tuấn, Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 08 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 68/2022/TLST-HS ngày 21/07/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 77/2022/QĐXXST-HS ngày 05/08/2022 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn P; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1970; Nơi sinh: huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT và cư trú hiện nay: xóm A, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình. Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/10.

Bố đẻ: Nguyễn Văn P1, sinh năm: 1946 (Đã chết); Mẹ đẻ: Phạm Thị P2, sinh năm: 1947; Gia đình có 7 chị, em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Phạm Thị C, sinh năm: 1972; Con: có 03 con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất sinh năm 2006

Tiền án: không. Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số **22/QĐ-XPHC** ngày 27/7/2021 của Công an xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt số tiền 1.300.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. P đã thi hành xong ngày 29/07/2021 chưa được xóa vi phạm.

Lịch sử bản thân: Bản án số 07/2016/HSST ngày 02/3/2016 của TAND huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt số tiền 5.500.000 đồng về tội “Đánh bạc”. Nguyễn Văn P được miễn trách nhiệm hình sự theo Quyết định giám đốc thẩm số 129/2017 ngày 16/6/2017 và Nghị quyết số 01 ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán TAND tối cao. Ngày 19/10/2017 Chi cục thi hành án dân sự huyện K đã ra Quyết định đình chỉ thi hành án số 02 đối với Nguyễn Văn P.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12/5/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Văn B; Tên gọi khác: không; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1962; Nơi sinh: huyện K, tỉnh Ninh Bình; Nơi ĐKKHKT, và cư trú hiện nay: xóm 12, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Công giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 2/10.

Bố đẻ: Trần Văn G, sinh năm 1931 (Đã chết); Mẹ đẻ: Trần Thị H, sinh năm 1933 (Đã chết); Gia đình có 6 anh, chị, em, bị cáo là con thứ năm; Vợ: Nguyễn

Thị L, sinh năm 1966; Con: có 05 con, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1998

Tiền án: không. Tiền sự: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số **23/QĐ-XPHC** ngày 27/7/2021 của Công an xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt số tiền 1.300.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”. Bảo đã thi hành xong ngày **29/07/2021**, chưa được xóa vi phạm.

Lịch sử bản thân: Bản án số 07/2016/HSST ngày 02/3/2016 của TAND huyện K, tỉnh Ninh Bình xử phạt số tiền 5.500.000 đồng và 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm về tội “Đánh bạc”. Trần Văn B đã chấp hành xong ngày 15/4/2016 và được miễn trách nhiệm hình sự theo Quyết định giám đốc thẩm số 129/2017 ngày 16/6/2017 và Nghị quyết số 01 ngày 30/6/2016 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12/5/2022 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Trần Văn T, sinh năm 1973, trú tại xóm 5, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Trần Văn H1, sinh năm 1963, trú tại xóm 12, xã K; Vắng mặt tại phiên tòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

+ Ông Phạm Minh Đ, sinh năm 1957, trú tại xóm 9, xã C; Vắng mặt tại phiên tòa. Vắng mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng: ông Trần Quang V. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn P và Trần Văn B là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa vi phạm. Trưa ngày 19/4/2022 ông Trần Quang V mời Nguyễn Văn P và Trần Văn B cùng Trần Văn T, Trần Văn H1, Phạm Minh Đ đến lều đâm của của mình ở xóm 6, xã K, huyện K ăn cơm. Đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, khi ông V đi rửa bát; còn cả nhóm ngồi uống nước nói chuyện, rủ nhau đánh bạc bằng hình thức “liêng” được thua bằng tiền với mức gộp gà là 10.000 đồng, tổ cao nhất là 50.000 đồng. Sau đó, Trần Văn T lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn tại lều rồi cùng cả nhóm ngồi xuống chiếu đã trải trước. Cả nhóm đánh bạc đến hồi 15 giờ cùng ngày thì bị Công an xã K, huyện K phát hiện, lập biên bản; thu giữ tổng số tiền 1.170.000 đồng trên chiếu bạc; 01 bộ tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu cói kích thước (1,5x2)m.

Công an huyện K đến tài khoản của Chi cục thi hành án dân sự huyện K số tiền 1.170.000 đồng; Chuyển từ kho vật chứng của Công an huyện Kim Sơn đến kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Kim Sơn các vật chứng gồm: 01 chiếc chiếu cói; 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân để giải quyết cùng vụ án.

Bản cáo trạng số 74/CT-VKS ngày 20/07/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn P và Trần Văn B về tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1, 3 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố trong cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử:

- Tuyên bố: các bị cáo Nguyễn Văn P và Trần Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

+ Áp dụng khoản 1 và 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, 36BLHS xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn P từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ 5% đến 10% thu nhập sung ngân sách nhà nước; phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51, 36 BLHS xử phạt: bị cáo Trần Văn B 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ; khấu trừ 5% đến 10% thu nhập sung ngân sách nhà nước; phạt bổ sung bị cáo từ 10 đến 15 triệu đồng sung ngân sách nhà nước.

- Áp dụng Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 và Điều 136 BLHS năm 2015 và Nghị quyết 326/UBTVQH14:

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước 1.170.000 đồng thu trên chiếu bạc;

+ Tịch thu tiêu hủy 01 bộ tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu cỏi đã cũ

+ Buộc bị cáo P phải nộp 200.000đ án phí hình sự; miễn án phí Hình sự sơ thẩm cho bị cáo B vì là người cao tuổi.

Tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, không có ý kiến bào chữa, không có ý kiến tranh luận, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN :

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tội danh của các bị cáo:

[1.1] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn P và Trần Văn B khai nhận như sau: Trưa ngày 19/4/2022 sau khi cùng Trần Văn B, Trần Văn T, Trần Văn H1, Phạm Minh Đ ăn cơm uống rượu tại đèn lều đăm của ông Trần Quang V. ở xóm 6, xã K, huyện K ông Trần Quang V; đến khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, trong khi ông V đi rửa bát, thì cả nhóm ngồi uống nước nói chuyện, rủ nhau đánh bạc bằng hình thức “liêng” được thua bằng tiền với mức góp gà là 10.000 đồng, tố cao nhất là 50.000 đồng. Sau đó, Trần Văn T lấy bộ bài tú lơ khơ 52 quân có sẵn tại lều rồi cùng cả nhóm ngồi xuống chiếu đã trải trước. Cả nhóm đánh bạc đến hồi 15 giờ cùng ngày thì bị Công an xã K, huyện K phát hiện, lập biên bản; thu giữ tổng số tiền 1.170.000 đồng trên chiếu bạc; 01 bộ tú lơ khơ 52 quân; 01 chiếu cỏi kích thước (1,5x2)m. Bắt đầu đánh bạc bị cáo P có 440.000đ còn bị cáo B có 180.000đ; khi bị phát hiện bị cáo P còn 240.000đ, bị cáo B có 250.000đ.

[1.2] Lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Văn P và Trần Văn B phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của những người liên quan tham gia trong vụ án; còn được chứng minh bằng vật chứng đã thu giữ là số tiền 1.170.000đ cùng bộ bài tú lơ khơ mà các bị cáo sử dụng làm công cụ đánh bạc.

[1.3] Từ những chứng cứ nêu tại mục [1.1] và [1.2] nêu trên đã có đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ 14 giờ 30 phút đến 15 giờ ngày 19/4/2022 tại lều đăm của ông Trần Quang V ở xóm 6, xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình; Bị cáo Nguyễn Văn P và Trần Văn B là người đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa vi phạm đã có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền với hình thức “liêng” cùng Trần Văn T, Trần Văn H1 và Phạm Minh Đ với tổng số tiền huy động vào việc đánh bạc là 1.170.000 đồng; Như vậy hành vi của các bị cáo đã phạm tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 BLHS.

Điều 321 Bộ luật hình sự quy định: “ **Điều 321. Tội đánh bạc**

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”

Căn cứ điều luật viện dẫn nêu trên hành vi của Nguyễn Văn P và Trần Văn B đã phạm tội “Đánh bạc” thuộc trường hợp “tiền đánh bạc từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng” quy định tại khoản 1 Điều 321 BLHS. Viện Kiểm sát nhân dân huyện K truy tố các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Về hình phạt đối với các bị cáo:

[2.1] Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, làm ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn hóa, gây mất an ninh trật tự tại địa phương cần được xử lý nghiêm.

Các bị cáo đủ năng lực, nhận thức rất rõ hành vi đã thực hiện là vi phạm pháp luật; song để hưởng lợi từ việc làm trái pháp luật đó, các bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do đó cần phải có biện pháp xử lý nghiêm khắc nhằm giáo dục, cải tạo các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

Trong vụ án này HĐXX thấy tuy có hai bị cáo tham gia nhưng không có tổ chức, cấu kết chặt chẽ mà chỉ đồng phạm mang tính giản đơn; vai trò của hai bị cáo trong vụ án là như nhau

[2.2] Về tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: các bị cáo phạm tội đều thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã thực hiện; các tình tiết giảm nhẹ mà các bị cáo được hưởng; các bị cáo lần đầu phạm tội; có nơi cư trú rõ ràng. Do đó HĐXX thấy không cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mà căn cứ Điều 36 BLHS áp dụng hình phạt chính là cải tạo không giam giữ đối với cả hai bị cáo là phù hợp với tính chất mức độ của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện, cũng đủ giáo dục cải tạo các bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung.

Ngoài hình phạt chính là cải tạo không giam giữ các bị cáo phạm tội vì mục đích thu lợi bất chính cần áp dụng khoản 3 Điều 321 BLHS phạt tiền bổ sung đối với các bị cáo như kiểm sát viên đề xuất là phù hợp.

[3] Đối với hành vi đánh bạc của Trần Văn T, Trần Văn H1 và Phạm Minh Đ tham gia đánh bạc cùng Nguyễn Văn P và Trần Văn B nhưng chưa bị kết án hoặc xử phạt hành chính về hành vi “Đánh bạc”, “Gá bạc hoặc tổ chức đánh bạc” nên hành vi chưa cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại Điều 321 BLHS. Do đó Công an xã K, huyện K đã ra các Quyết định xử phạt hành chính đối với T, H1 và Đ là đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[4] Đối với ông Trần Quang V tuy không tham gia đánh bạc, không đồng ý cho những người khác đánh bạc tại lều đầm của mình. Tuy nhiên, ông V không có hành động ngăn cản quyết liệt khi thấy các đối tượng đánh bạc nên Cơ quan CSĐT Công an huyện K đã nhắc nhở, rút kinh nghiệm đối với ông V là phù hợp.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với số tiền 1.170.000đ đã thu giữ là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ và 01 chiếc cối là công cụ phạm tội và vật chứng không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an huyện K; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện K, tỉnh Ninh Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đã thực hiện điều hợp pháp.

[7] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Văn P phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Điều 136 BLTTHS

Bị cáo Trần Văn B đã trên 60 tuổi, là người cao tuổi, án được miễn phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 và 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, 36 Bộ luật hình sự.

Căn cứ: Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 và 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn P và Trần Văn B phạm tội “Đánh bạc”.

2. Xử phạt:

- Phạt bị cáo Nguyễn Văn P 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 5% thu nhập sung ngân sách nhà nước. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Giao UBND xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

- Phạt bị cáo Trần Văn B 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 5% thu nhập sung ngân sách nhà nước. Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000đ sung ngân sách nhà nước.

Giao UBND xã K, huyện K, tỉnh Ninh Bình nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo trong thời gian chấp hành án.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 1.170.000đ đã thu giữ.

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ bài tú lơ khơ và 01 chiếc cối đã thu giữ.

(chi tiết vật chứng như trong biên bản bàn giao vật chứng giữa Công an huyện K và chi cục Thi hành án dân sự huyện K ngày 22/07/2022)

4. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn P phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Trần Văn B.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình;
- VKSND tỉnh Ninh Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Bình;
- VKSND huyện K;
- Cơ quan Điều tra CA huyện K;
- Cơ quan THA hình sự CA huyện K;
- Chi cục THA dân sự huyện K;
- Bị cáo; Bị hại ;
- Lưu: HSVA, VP.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Thế Anh